

Số: 35/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 11 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất;  
chuyển mục đích sử dụng (bổ sung) năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng  
5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số  
01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định  
quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12  
năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật  
Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm  
2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh  
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 404/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 và Tờ trình  
số 422/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về  
việc đề nghị thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và  
chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban  
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021, cụ thể như sau:

1. Thông qua danh mục 35 công trình, dự án cần thu hồi đất (bổ sung) năm 2021 trên địa bàn tỉnh với tổng diện tích 186,74ha.

*(Chi tiết toàn tỉnh theo Phụ lục 1 và chi tiết cấp huyện từ Phụ lục 1.1 đến Phụ lục 1.7 kèm theo).*

2. Thông qua danh mục 19 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (bổ sung) năm 2021 trên địa bàn tỉnh với tổng diện tích 36,06ha, trong đó: 25,78ha đất trồng lúa; 10,28ha đất rừng phòng hộ.

(Chi tiết toàn tỉnh theo Phụ lục 2 và chi tiết cấp huyện từ Phụ lục 2.1 đến Phụ lục 2.7 kèm theo).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này, các quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai để phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện (bổ sung) năm 2021 và hướng dẫn tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 06 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.



**Hoàng Trung Dũng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên huyện, thành phố, thị xã	Số dự án càn thu hồi đất	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Khái toán kinh phí thực hiện bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Phụ lục chi tiết
				LUA	RPH	RDD	Đất khác		NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)+(8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Thành phố Hà Tĩnh	4	26.02	11.10			14.92	56.00		3.00	18.00		35.00	Phụ lục 1.1
2	Thị xã Kỳ Anh	9	96.45	24.63	13.78		58.04	136.50		118.50			18.00	Phụ lục 1.2
3	Huyện Nghi Xuân	4	2.20	0.25			1.95	0.18				0.03	0.15	Phụ lục 1.3
4	Huyện Đức Thọ	1	2.34				2.34	4.00				4.00		Phụ lục 1.4
5	Huyện Thạch Hà	7	17.06	1.10			15.96	31.35			23.05		8.30	Phụ lục 1.5
6	Huyện Can Lộc	2	34.30	34.04			0.26	67.10		2.10			65.00	Phụ lục 1.6
7	Huyện Kỳ Anh	8	8.37	0.74			7.63	8.00		0.50	5.00	2.50		Phụ lục 1.7
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>35</b>	<b>186.74</b>	<b>71.86</b>	<b>13.78</b>		<b>101.10</b>	<b>303.13</b>		<b>124.10</b>	<b>46.05</b>	<b>6.53</b>	<b>126.45</b>	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1.1 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẢN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	<b>Đất trụ sở cơ quan</b>	0.30				0.30		15.00			15.00			
1	Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh (Bổ sung diện tích)	0.30				0.30	Phường Nguyễn Du	15.00			15.00			Quyết định 1702/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc cho phép Tòa án nhân dân tỉnh khảo sát, lập quy hoạch xây dựng Trụ sở làm việc tại Khu đô thị Bắc thành phố Hà Tĩnh
II	<b>Đất giao thông</b>	0.02				0.02		3.00			3.00			
1	Chỉnh trang nút giao thông ngã 6 đường Hải Thượng Lãn Ông	0.02				0.02	Phường Bắc Hà	3.00			3.00			Thực hiện chương trình mục tiêu
III	<b>Đất ở đô thị</b>	22.60	9.70			12.90		35.00					35.00	
1	Khu đô thị tại xã Thạch Trung và thị trấn Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	22.60	9.70			12.90	Xã Thạch Trung	35.00					35.00	Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết

IV	Đất xây dựng tổ chức sự nghiệp	3.10	1.40			1.70		3		3			
1	Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội	3.10	1.40			1.70	Xã Thạch Hạ	3		3			Công văn số 548/UBND-VX1 ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh
4	<b>Tổng: 04 công trình, dự án</b>	<b>26.02</b>	<b>11.10</b>			<b>14.92</b>		<b>56.00</b>		<b>3.00</b>	<b>18.00</b>		<b>35.00</b>

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH



**PHỤ LỤC 1.2 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA THỊ XÃ KỶ ANH**

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>I</b>	<b>Đất công trình năng lượng</b>	<b>48.00</b>	<b>14.40</b>	<b>10.28</b>		<b>23.32</b>		<b>68.50</b>		<b>68.50</b>				
1	Thu hồi đất, bồi thường đất trong hành lang đường dây 500kV Quảng Trạch - Vũng Áng đoạn qua Tổ dân phố Tây Yên và Yên Thịnh	4.30				4.30	Phường Kỳ Thịnh	10.00		10.00				Văn bản số 5606/UBND-KT ngày 25/8/2021 về chủ trương thu hồi đất trong hành lang đường dây 500KV tại phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh
2	Hệ thống nước làm mát, trạm bơm, cầu cảng thuộc DA Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II	0.90				0.90	Xã Kỳ Lợi	0.50		0.50				QĐ số 24/QĐ-KKT ngày 05/3/2019 của BQLKKT tỉnh
3	Mở rộng đường tạm phục vụ thi công Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II (Không nằm trong hạng mục Dự án Nhiệt điện Vũng Áng II)	1.20	0.60	0.60			Xã Kỳ Lợi	2.00		2.00				Văn bản số L-VA2-DSC-HEZ-0001 ngày 03/2/2021
4	Khu đất bổ sung cho Dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Vũng Áng II	15.00	13.30	1.70			Xã Kỳ Lợi	16.00		16.00				Văn bản số 934/KKT-QHXD ngày 09/9/2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

5	Bãi chứa vật tư bổ sung phục vụ thi công Nhà máy nhiệt điện BOT Vũng Áng II	17.00	0.30	3.00		13.70	Xã Kỳ Lợi	15.00		15.00			Văn bản số VAPCO/HEZA/2737 ngày 07/7/2021 của công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II
6	Trạm biến áp 220kV Vũng Áng và đầu nối	9.60	0.20	4.98		4.42	Phường Kỳ Thịnh	25.00		25.00			Văn bản số 8663/CPMB-PDB ngày 18/9/2020 của công ty truyền tải điện quốc gia
II	<b>Đất Khu Công nghiệp</b>	<b>26.45</b>	<b>10.23</b>			<b>16.22</b>		<b>28.00</b>		<b>10.00</b>		<b>18.00</b>	
1	Dự án nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao (Chuyển đổi vị trí)	16.00	0.78			15.22	Phường Kỳ Trinh	10.00		10.00			NQ số 18/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh
2	Trung tâm nghiên cứu và phát triển ô tô điện Hà Tĩnh	10.45	9.45			1.00	Các xã, phường: Kỳ Lợi, Kỳ Thịnh, Kỳ Long	18.00				18.00	Văn bản số 7358/UBND-KT1 ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh
III	<b>Đất thương mại dịch vụ</b>	<b>22.00</b>		<b>3.50</b>		<b>18.50</b>		<b>40.00</b>		<b>40.00</b>			
1	Khu Nghi dưỡng Kỳ Ninh	22.00		3.50		18.50	Xã Kỳ Ninh	40.00		40.00			Văn bản số 3120/UBND-KT1 ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh
9	<b>Tổng: 09 công trình, dự án</b>	<b>96.45</b>	<b>24.63</b>	<b>13.78</b>		<b>58.04</b>		<b>136.50</b>		<b>118.50</b>		<b>18.00</b>	

**PHỤ LỤC 1.3 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN NGHI XUÂN**

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>I</b>	<b>Đất ở tại nông thôn</b>	<b>2.20</b>	<b>0.25</b>			<b>1.95</b>		<b>0.18</b>				<b>0.03</b>	<b>0.15</b>	
1	Quy hoạch đất ở thôn An Phúc Lộc (Phía tây khu dân cư NTM An Phúc Lộc)	0.67				0.67	Xã Xuân Liên	0.02				0.02		Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND huyện phê duyệt ngày 29/7/2021
2	Quy hoạch xen dăm dân cư thôn Bình Phúc	0.20				0.20	Xã Đan Trường	0.01				0.01		Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND huyện phê duyệt ngày 01/6/2021
3	Khu dân cư thôn Song Long (bổ sung do diện tích theo quy hoạch)	1.08				1.08	Xã Cương Gián	0.05					0.05	Quyết định 1693/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất
4	Khu dân cư thôn Trường Quý (bổ sung do diện tích theo quy hoạch)	0.25	0.25				Xã Đan Trường	0.10					0.10	Quyết định số 3441/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư
<b>4</b>	<b>Tổng: 04 Công trình, dự án</b>	<b>2.20</b>	<b>0.25</b>			<b>1.95</b>		<b>0.18</b>				<b>0.03</b>	<b>0.15</b>	



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1.4 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẢN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN ĐỨC THỌ  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	<b>Đất ở tại nông thôn</b>	<b>2.34</b>				<b>2.34</b>		<b>4.00</b>				<b>4.00</b>		
1	Quy hoạch đất ở dân cư Nhà An	2.34				2.34	Xã Quang Vĩnh	4.00				4.00		Văn bản số 19/CV-BCĐ ngày 19/8/2021 của Ban Chỉ đạo, Kết luận buổi làm việc giữa các Sở, ngành cấp tỉnh với địa phương vào ngày 26/8/2021 về việc thống nhất xây dựng phương án bố trí ổn định tái định cư cho 32 hộ dân vạn chài
1	<b>Tổng: 1 công trình, dự án</b>	<b>2.34</b>				<b>2.34</b>		<b>4.00</b>				<b>4.00</b>		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH



**PHỤ LỤC 1.5 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẢN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN THẠCH HÀ**

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>I</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>11.95</b>	<b>1.10</b>			<b>10.85</b>		<b>21.82</b>			<b>21.82</b>			
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ Cầu Phủ 2 đi thôn Sơn Trinh, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà	2.00	0.50			1.50	Xã Tân Lâm Hương	4.42			4.42			QĐ số 1888/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ Cầu Phủ 2 đi thôn Sơn Trinh, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà
2	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất, chăn nuôi xã Thạch Vĩnh và tuyến liên xã LX.05, huyện Thạch Hà (giai đoạn 2)	0.30	0.15			0.15	Xã Tân Lâm Hương, xã Lưu Vĩnh Sơn	3.95			3.95			QĐ số 123/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp mở rộng tuyến đường giao thông liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất, chăn nuôi xã Thạch Vĩnh và tuyến liên xã LX05, huyện Thạch Hà
3	Đường giao thông liên xã Ngọc Sơn - Lưu Vĩnh Sơn	0.43	0.15			0.28	Xã Ngọc Sơn, xã Lưu Vĩnh Sơn	3.95			3.95			Nghị quyết số 17/NQ-HĐND huyện Thạch Hà ngày 29/12/2020 về việc Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; bổ sung danh mục sử dụng vốn ngân sách địa phương năm 2021

4	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 15B đến khu du lịch biển Văn Trì, xã Thạch Văn	1.22	0.30		0.92	Xã Thạch Văn	9.18		9.18		Nghị quyết số 17/NQ-HĐND huyện Thạch Hà ngày 29/12/2020 về việc Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; bổ sung danh mục sử dụng vốn ngân sách địa phương năm 2021
5	Đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà	8.00			8.00	Các xã: Thạch Trì, Thạch Hà, Thạch Văn, Thạch Hội	0.32		0.32		Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh
II	<b>Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo</b>	<b>0.91</b>			<b>0.91</b>		<b>1.23</b>		<b>1.23</b>		
1	Mở rộng khuôn viên trường THPT Nguyễn Trung Thiên	0.91			0.91	Xã Thạch Khê	1.23		1.23		Văn bản số 2760/SXD-QHHT9 ngày 9/9/2021 của Sở Xây dựng về việc lấy ý kiến để tham mưu đề xuất quy hoạch mở rộng khuôn viên trụ sở làm việc UBND xã Đinh Bàn
III	<b>Đất ở đô thị</b>	<b>4.20</b>			<b>4.20</b>		<b>8.30</b>		<b>8.30</b>		
1	Khu đô thị tại xã Thạch Trung và thị trấn Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	4.20			4.20	Thị trấn Thạch Hà	8.30		8.30		Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết
7	<b>Tổng: 07 công trình, dự án</b>	<b>17.06</b>	<b>1.10</b>		<b>15.96</b>		<b>31.35</b>		<b>23.05</b>		<b>8.30</b>

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

**PHỤ LỤC 1.6 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẢN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN CAN LỘC**  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5) + (6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+... +(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>I</b>	<b>Đất ở tại đô thị</b>	<b>33.00</b>	<b>33.00</b>	-	-	-		<b>65.00</b>	-	-	-	-	<b>65.00</b>	
1	Khu đô thị thị trấn Nghèn	33.00	33.00				TDP làng K130, thị trấn Nghèn	65.00					65.00	Công văn số 6088/UBND-XD1 ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh về việc tham mưu đề xuất lập quy hoạch xây dựng Dự án Khu đô thị tại thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc; Công văn số 2973/SXD - QHHT4 ngày 28/09/2021 của Sở Xây dựng
<b>II</b>	<b>Đất có di tích lịch sử - văn hóa</b>	<b>1.30</b>	<b>1.04</b>	-	-	<b>0.26</b>		<b>2.10</b>	-	<b>2.10</b>	-	-	<b>0.00</b>	
1	Xây dựng di tích làng K130	1.30	1.04			0.26	TDP 6, thị trấn Nghèn	2.10		2.10				Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh
<b>2</b>	<b>Tổng: 02 công trình, dự án</b>	<b>34.30</b>	<b>34.04</b>	-	-	<b>0.26</b>		<b>67.10</b>	-	<b>2.10</b>	-	-	<b>65.00</b>	

**PHỤ LỤC 1.7 TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN KỶ ANH**  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích thu hồi đất (ha)	Sử dụng từ loại đất (ha)				Địa điểm	Khái toán kinh phí thực hiện Bồi thường, GPMB (tỷ đồng)	Nguồn kinh phí thực hiện (tỷ đồng)					Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD	Đất khác			NS TW	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	Ứng trước của DN và XH hoá	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(10)+...+(14)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>I</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>2.94</b>	<b>0.05</b>			<b>2.89</b>		<b>4.00</b>			<b>4.00</b>			
1	Đường ĐH.136 đoạn từ Km1 + 400 đến Km3 + 500 xã Kỳ Bắc đi xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	2.94	0.05			2.89	Xã Kỳ Bắc, xã Kỳ Xuân	4.00			4.00			Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND huyện Kỳ Anh
<b>II</b>	<b>Đất xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo</b>	<b>4.06</b>	<b>0.06</b>			<b>4.00</b>		<b>1.60</b>		<b>0.50</b>		<b>1.10</b>		
1	Mở rộng trường mầm non Kỳ Hải	0.30				0.30	Xã Kỳ Hải	0.40				0.40		Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 02/8/2021 của UBND huyện Kỳ Anh
2	Cơ sở dạy nghề tại Kỳ Đồng	3.00				3.00	Xã Kỳ Đồng	0.50		0.50				Văn bản số 454/CV-TrTCN ngày 26/5/2021 của Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 02/8/2021 của UBND huyện Kỳ Anh
3	Trường MN Kỳ Thượng	0.76	0.06			0.70	Xã Kỳ Thượng	0.70				0.70		Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh

<b>III</b>	<b>Đất công trình năng lượng</b>	<b>0.70</b>			<b>0.70</b>		<b>1.00</b>		<b>1.00</b>		
1	Di dời các hộ dân dưới đường điện 500 kV	0.70			0.70	xã Kỳ Giang, xã Kỳ Văn	1.00		1.00		Thông báo số 259/TB-UBND ngày 26/12/2005 của UBND tỉnh
<b>IV</b>	<b>Đất sinh hoạt cộng đồng</b>	<b>0.67</b>	<b>0.63</b>		<b>0.04</b>		<b>1.40</b>		<b>1.40</b>		
1	Hội quán mới thôn Đâu Giang	0.30	0.28		0.02	Xã Kỳ Khang	0.14		0.14		Quyết định số 4423/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện Kỳ Anh
2	Hội quán thôn Vĩnh Long	0.35	0.35			Xã Kỳ Khang	0.16		0.16		Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện Kỳ Anh
3	Mở rộng khuôn viên Hội trường thôn Quang Trung	0.02			0.02	Xã Kỳ Xuân	1.10		1.10		Quyết định số 5799/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND huyện Kỳ Anh
<b>8</b>	<b>Tổng: 08 công trình, dự án</b>	<b>8.37</b>	<b>0.74</b>		<b>7.63</b>		<b>8.00</b>	<b>0.50</b>	<b>5.00</b>	<b>2.50</b>	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH



PHỤ LỤC 2 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SDD (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Phụ lục chi tiết
				LUA	RPH	RDD	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Thành phố Hà Tĩnh	2	11.10	11.10			Phụ lục 2.1
2	Thị xã Kỳ Anh	6	21.31	11.03	10.28		Phụ lục 2.2
3	Huyện Nghi Xuân	1	0.25	0.25			Phụ lục 2.3
4	Huyện Đức Thọ	1	0.52	0.52			Phụ lục 2.4
5	Huyện Thạch Hà	4	1.10	1.10			Phụ lục 2.5
6	Huyện Can Lộc	1	1.04	1.04			Phụ lục 2.6
7	Huyện Kỳ Anh	4	0.74	0.74			Phụ lục 2.7
	<b>Tổng</b>	<b>19</b>	<b>36.06</b>	<b>25.78</b>	<b>10.28</b>		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

6

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2.1 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) CUỐI NĂM 2021 CỦA THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SĐĐ (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>I</b>	<b>Đất xây dựng tổ chức sự nghiệp</b>	<b>1.40</b>	<b>1.40</b>				
1	Trung tâm Điều dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội	1.40	1.40			Xã Thạch Hạ	Công văn số 548/UBND-VX1 ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh
<b>II</b>	<b>Đất ở đô thị</b>	<b>9.70</b>	<b>9.70</b>				
1	Khu đô thị tại xã Thạch Trung và thị trấn Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	9.70	9.70			Xã Thạch Trung	Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết
2	<b>Tổng số: 02 công trình, dự án</b>	<b>11.10</b>	<b>11.10</b>				

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH



**PHỤ LỤC 2.2 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) CUỐI NĂM 2021 CỦA THỊ XÃ KỶ ANH**  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SDD (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>I</b>	<b>Đất công trình năng lượng</b>	<b>11.08</b>	<b>0.80</b>	<b>10.28</b>			
1	Mở rộng đường tạm phục vụ thi công Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II (Không nằm trong hạng mục Dự án Nhiệt điện Vũng Áng II)	1.20	0.60	0.60		Xã Kỳ Lợi	Văn bản số L-VA2-DSC-HEZ-0001 ngày 03/2/2021
2	Khu đất bổ sung cho Dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Vũng Áng II	1.70		1.70		Xã Kỳ Lợi	Văn bản số 934/KKT-QHXD ngày 09/9/2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
3	Bãi chứa vật tư bổ sung phục vụ thi công phục vụ thi công Nhà máy nhiệt điện BOT Vũng Áng II	3.00		3.00		Xã Kỳ Lợi	Văn bản số VAPCO/HEZA/2737 ngày 07/7/2021 của công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II
4	Trạm biến áp 220kV Vũng Áng và đấu nối	5.18	0.20	4.98		Phường Kỳ Thịnh	Văn bản số 8663/CPMB-PĐB ngày 18/9/2020 của công ty truyền tải điện quốc gia
<b>II</b>	<b>Đất Khu công nghiệp</b>	<b>10.23</b>	<b>10.23</b>				
1	Dự án nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao (Chuyển đổi vị trí)	0.78	0.78			Phường Kỳ Trinh	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh
2	Trung tâm nghiên cứu và phát triển ô tô điện Hà Tĩnh	9.45	9.45			Các xã, phường: Kỳ Lợi, Kỳ Thịnh, Kỳ Long	Văn bản số 7358/UBND-KT1 ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh
<b>6</b>	<b>Tổng số: 06 công trình, dự án</b>	<b>21.31</b>	<b>11.03</b>	<b>10.28</b>			

**PHỤ LỤC 2.3 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN NGHI XUÂN**

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SĐĐ (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	<b>Đất ở nông thôn</b>						
1	Khu dân cư thôn Trường Quý (bổ sung do thiếu diện tích theo quy hoạch)	0.25	0.25			Xã Đan Trường	Quyết định số 3441/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư
1	<b>Tổng: 01 công trình, dự án</b>	<b>0.25</b>	<b>0.25</b>				

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

9

**PHỤ LỤC 2.4 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN ĐỨC THỌ**  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SDĐ (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	<b>Đất thương mại dịch vụ</b>						
1	Cửa hàng xăng dầu Mipec Đức Thọ	0.52	0.52			Xã Tùng Ảnh	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 10/CTĐT-UBND do UBND tỉnh cấp chứng nhận lần đầu ngày 17/02/2021
1	<b>Tổng: 01 công trình, dự án</b>	<b>0.52</b>	<b>0.52</b>				

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

g

**PHỤ LỤC 2.5 DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN THẠCH HÀ**  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SDĐ (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	<b>Đất giao thông</b>						
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ Cầu Phù 2 đi thôn Sơn Trinh, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà	0.50	0.50			Xã Tân Lâm Hương	QĐ số 1888/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông từ Cầu Phù 2 đi thôn Sơn Trinh, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà
2	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất, chăn nuôi xã Thạch Vĩnh và tuyến liên xã LX.05, huyện Thạch Hà (giai đoạn 2)	0.15	0.15			Thôn Tân Hương, xã Lưu Vĩnh Sơn	QĐ số 123/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp mở rộng tuyến đường giao thông liên xã phục vụ dân sinh, sản xuất, chăn nuôi xã Thạch Vĩnh và tuyến liên xã LX05, huyện Thạch Hà
3	Đường giao thông liên xã Ngọc Sơn - Lưu Vĩnh Sơn	0.15	0.15			Xã Ngọc Sơn, Xã Lưu Vĩnh Sơn	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND huyện Thạch Hà ngày 29/12/2020 về việc Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; bổ sung danh mục sử dụng vốn ngân sách địa phương năm 2021
4	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 15B đến khu du lịch biển Văn Trị, xã Thạch Văn	0.30	0.30			Xã Thạch Văn	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND huyện Thạch Hà ngày 29/12/2020 về việc Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; bổ sung danh mục sử dụng vốn ngân sách địa phương năm 2021
4	<b>Tổng: 04 công trình, dự án</b>	<b>1.10</b>	<b>1.10</b>				

**PHỤ LỤC 2.6 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN CAN LỘC**  
(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SĐĐ (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	<b>Đất có di tích lịch sử - văn hóa</b>						
1	Xây dựng di tích làng K130	1.04	1.04			TDP 6, thị trấn Nghèn	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh
1	<b>Tổng: 01 công trình, dự án</b>	<b>1.04</b>	<b>1.04</b>				

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2.7 TỔNG HỢP DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG (BỔ SUNG) NĂM 2021 CỦA HUYỆN KỶ ANH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích xin chuyển mục đích SDĐ (ha)	Sử dụng từ các loại đất (ha)			Địa điểm	Căn cứ pháp lý
			LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>I</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>0.05</b>	<b>0.05</b>				
1	Đường ĐH.136 đoạn từ Km1 + 400 đến Km3 + 500 xã Kỳ Bắc đi xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	0.05	0.05			Xã Kỳ Bắc, xã Kỳ Xuân	Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND huyện Kỳ Anh
<b>II</b>	<b>Đất xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo</b>	<b>0.06</b>	<b>0.06</b>				
1	Trường MN Kỳ Thượng	0.06	0.06			Xã Kỳ Thượng	Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh
<b>III</b>	<b>Đất sinh hoạt cộng đồng</b>	<b>0.63</b>	<b>0.63</b>				
1	Hội quán mới thôn Đâu Giang	0.28	0.28			Xã Kỳ Khang	Quyết định số 4423/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện Kỳ Anh
2	Hội quán thôn Vĩnh Long	0.35	0.35			Xã Kỳ Khang	Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện Kỳ Anh
4	<b>Tổng: 04 công trình, dự án</b>	<b>0.74</b>	<b>0.74</b>				

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

